

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp chứng chỉ hành nghề Dược đợt 10 năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016 Quốc hội khoá XIII;
Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;
Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
Căn cứ Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội;
Căn cứ Ý kiến Hội đồng tư vấn xét cấp chứng chỉ hành nghề dược;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp 09 Chứng chỉ hành nghề dược cho các cá nhân (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các ông (bà) có tên tại Điều 1 được sử dụng chứng chỉ hành nghề Dược để hành nghề theo đúng quy định của pháp luật

Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược và các ông bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Văn Phòng Sở (để đăng tải);
- Lưu: VT, NVD (Nguyệt).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Hưng

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DƯỢC
Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2025

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú		Văn bằng chuyên môn		Số CCHN
1	Hoàng Thị Hồng	02/02/1991	034191009346	Số 3 ngõ 36 phố Đức Giang, tổ 22, phường Đức Giang, quận Long Biên	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	9- 11- 12- 14- 15- 16- 17	13986/CCHN- D- SYT-HNO
2	Nguyễn Thị Thu Thủy	04/02/1978	001178021755	Khu nhà ở Thuần Nghệ, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	15-16- 17	13987/CCHN- D- SYT-HNO
3	Nguyễn Thị Hương	01/01/1985	024185000043	Tổ dân phố 13, Nhân Mỹ, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	9- 11- 12- 14- 15- 16- 17	13988/CCHN- D- SYT-HNO
4	Nguyễn Văn Hùng	09/03/2001	001201011928	Khu 4 thị trấn Trạm Trôi, Hoài Đức	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành Dược	16- 17	13989/CCHN- D- SYT-HNO
5	Chu Thập Tấn	02/10/1993	033093011555	P2004 - B2 khu nhà ở để bán cho CBCCVCLCQ, Tứ Hiệp, Thanh Trì	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	9- 11- 12- 14- 15- 16- 17	13990/CCHN- D- SYT-HNO
6	Nguyễn Kim Chung	15/03/1989	036189009186	Xã Minh Tân, huyện Vụ Bản	tỉnh Nam Định	Dược sỹ đại học	15- 16- 17	13991/CCHN- D- SYT-HNO
7	Trương Thị Minh Thư	03/08/1990	035190008440	Tổ 4 phường Thượng Thanh, quận Long Biên	thành phố Hà Nội	Dược sỹ đại học	15- 16- 17	13992/CCHN- D- SYT-HNO
8	Nguyễn Thị Thúy	30/03/1984	001184025189	xóm 2 Châu Sơn, Ba Vì	thành phố Hà Nội	Dược sỹ trung học	16	13993/CCHN- D- SYT-HNO
9	Trần Thị Nhung	20/11/1984	001184019073	xóm 2 Thôn 1, xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai	thành phố Hà Nội	Cao đẳng ngành Dược	16-17	13994/CCHN- D- SYT-HNO

Phạm vi chuyên môn ghi theo số thứ tự tại mục 3, ghi chủ tại mẫu 02 phụ lục 01 nghị định 54/2017/NĐ-CP

